

Bản án số: 28 /2018/HNGĐ-ST

Ngày: 18/7/2018

V/v: “Tranh chấp hôn nhân gia đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Hoàng Minh Phương và ông Ngô Đình Tư.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quảng - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:
Ông Lê Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 92/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2018 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số: 24/2018/QĐST – HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị D, sinh năm 1995.

Trú tại: xóm 2 NL, xã DL, huyện D, tỉnh Nghệ An. Có đơn xin xét xử vắng mặt

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: xóm 2 NL, xã DL, huyện D, Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 28 tháng 3 năm 2018 và lời khai, biên bản hòa giải tại tòa án, nguyên đơn chị Lê Thị D trình bày: Chị và anh Nguyễn Hữu H kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện hợp pháp, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã DL, huyện Du, Nghệ An. Đăng ký kết hôn ngày 10/01/2014. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc, bình thường nhưng đến năm 2017 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do từ khi chung sống một thời gian anh H sa vào con đường cờ bạc, rượu chè không lo chu chi làm ăn. Do ham cờ bạc nên anh H nợ nần làm cuộc sống gia đình luôn khó khăn, căng thẳng. Bên cạnh đó do hay rượu chè nên mỗi khi đi uống rượu về là anh H đánh đập chị làm cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Mâu thuẫn chị đã cố nhẫn nhịn thời gian dài để mong anh H thay đổi, vợ chồng đoàn tụ nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng thêm. Đến cuối năm 2017 chị về nhà bố mẹ đẻ sinh sống và vợ chồng

đã sống ly thân nhau, cắt đứt mọi quan hệ đi lại, vì vậy chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện D giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Hữu H.

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung Nguyễn Thảo M, sinh ngày 06/9/2015 và Nguyễn Thiên B, sinh ngày 24/5/2017, nay ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục hai con chung và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Hữu H đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tiến hành hòa giải nhưng anh H vẫn cố tình vắng mặt, vì vậy tòa án đã lập biên bản về việc không thể tiến hành hòa giải được.

Phát biểu ý kiến tại phiên tòa, Kiểm sát viên đánh giá trong quá trình giải quyết vụ án, và tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng, đầy đủ quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử. Hội đồng xét xử cũng đã tuân theo đúng quy định của pháp luật trong quá trình xét xử, không có vi phạm về thủ tục.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Cần chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị D, xử cho chị Lê Thị D được ly hôn anh Nguyễn Hữu H. Về con chung: Giao hai con chung Nguyễn Thảo M, sinh ngày 06/9/2015 và Nguyễn Thiên B, sinh ngày 24/5/2017 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh H, anh H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở, tài sản không yêu cầu tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến trình bày của kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Hữu H đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, nên tòa án không thể tiến hành hòa giải được. Anh H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm 2 NL, xã DL, huyện D, hiện anh H không có mặt tại nhà, anh H không có địa chỉ cụ thể nhưng thỉnh thoảng có đi đi về về, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng của tòa án về việc giải quyết vụ án theo quy định của tố tụng. Tại phiên tòa thứ nhất vào ngày 29 tháng 6 năm 2018 Tòa án đã niêm yết quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập hợp lệ nhưng anh Nguyễn Hữu H vắng mặt không có lý do nên tòa án đã hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã niêm yết quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập hợp lệ anh Nguyễn Hữu H vắng mặt không có lý do. Chị D có đơn xin xét xử vắng mặt nên áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản

3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt anh H, chị D.

[3] Xét cuộc hôn nhân giữa chị Lê Thị D và anh Nguyễn Hữu H là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại UBND xã DL, huyện D. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống đến năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn, Nguyên nhân do tính tình không hợp, anh H sống không có trách nhiệm với gia đình, vợ con. Anh H thường xuyên tụ tập cờ bạc rượu chè, đánh bài bạc nên cuộc sống luôn mâu thuẫn, không có hạnh phúc, cuộc sống gặp nhiều khó khăn trong tình cảm lẫn kinh tế gia đình. Bên cạnh đó anh H còn có hành vi đánh đập vợ con làm mâu thuẫn gia đình thêm trầm trọng. Nếu tiếp tục chung sống sẽ ảnh hưởng đến cả vợ chồng và con chung. Tại phiên tòa hôm nay, chị D vắng mặt nhưng quá trình hòa giải và tại đơn xin xét xử vắng mặt chị vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Hữu H, anh H vắng mặt. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị D và anh H đã thật sự trầm trọng. Mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là có thật và vợ chồng đã ly thân, cắt đứt mọi tình cảm không còn đi lại, quan tâm đến nhau. Đời sống chung chấm dứt, mục đích hôn nhân không còn. Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị D, xử cho chị Lê Thị D được ly hôn anh Nguyễn Hữu H theo quy định tại khoản 1 Điều 56 luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Vợ chồng có hai con chung Nguyễn Thảo M, sinh ngày 06/9/2015 và Nguyễn Thiên B, sinh ngày 24/5/2017, Nay ly hôn chị có nguyện vọng nuôi cháu B còn giao cháu M cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc nếu không chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục hai con chung và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên tòa chị D, anh H vắng mặt, hai cháu từ trước đến nay ở cùng chị D. Cháu được ăn học phát triển bình thường, chị D có công việc ổn định, anh H hiện vắng mặt tại tòa án. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị D. Giao hai con chung của vợ chồng cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con chị D không yêu cầu nên cần được chấp nhận, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H đến khi chị D có yêu cầu.

[5] Về quan hệ tài sản chung và các quyền nghĩa vụ liên quan đến tài sản: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Lê Thị D phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: khoản 1 Điều 28, khoản 1, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 điều 56, Điều 57,

Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Lê Thị D được ly hôn anh Nguyễn Hữu H.

- Về con chung: Giao hai con chung Nguyễn Thảo M, sinh ngày 06/9/2015 và Nguyễn Thiên B, sinh ngày 24/5/2017 cho chị Lê Thị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh H đến khi chị D có yêu cầu. Anh H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được ngăn cản quyền này.

- Về quan hệ tài sản chung và các quyền nghĩa vụ liên quan đến tài sản: Không xem xét giải quyết.

- *Án phí*: Buộc chị Lê Thị D phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào khoản tiền dự phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D theo biên lai số 0004516 ngày 20/4/2018. Chị D đã nộp đủ án phí DSST.

Án xử công khai sơ thẩm, chị Lê Thị D, anh Nguyễn Hữu H vắng mặt có quyền kháng cáo lên tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện D;
- Chi cục thi hành án;
- UBND xã DL;
- Các đương sự.
- Lưu sồ sơ;
- Lưu VP/TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Quang Trung